

BÀI 3. CÂU LẠC BỘ (5 ĐIỂM)

Một câu lạc bộ thanh thiếu nhi tổ chức sinh hoạt hè tập trung cho học sinh trong thành phố, có n học sinh tham gia. Mỗi học sinh khi đăng ký tham gia phải được kiểm tra trình độ chung về các môn khoa học tự nhiên, môn khoa học xã hội và ghi vào tờ khai 3 mục: số điểm về môn khoa học tự nhiên, số điểm về môn khoa học xã hội và giới tính. Câu lạc bộ muốn phân hai em ở một phòng trong thời gian sinh hoạt. Để các em có thể bổ sung kiến thức cho nhau, ban tổ chức dự định sắp xếp 2 em ở cùng phòng, trước hết phải cùng giới tính, trong 2 môn khoa học chỉ có duy nhất một môn trùng điểm. Vì vậy, câu lạc bộ muốn biết xem có bao nhiêu cặp học sinh thỏa mãn điều kiện trên.

Yêu cầu: Cho trước n và danh sách điểm của môn khoa học tự nhiên, môn khoa học xã hội, giới tính là a_i, b_i, c_i ($1 \leq i \leq n$). Đếm số lượng các cặp (i, j) sao cho $i < j$ và $(a_i=a_j, b_i \neq b_j, c_i=c_j)$ hoặc $(a_i \neq a_j, b_i=b_j, c_i=c_j)$.

Dữ liệu:

- Dòng đầu số tự nhiên n ($2 \leq n \leq 10^5$)

- Dòng thứ i trong n dòng tiếp theo ghi 3 số a_i, b_i, c_i , với a_i, b_i là 2 số nguyên dương ($1 \leq a_i, b_i \leq 100$) biểu thị điểm số môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội của học sinh thứ i , còn $c_i=1$ hoặc $c_i=2$ thể hiện học sinh thứ i là nam hay nữ tương ứng.

Kết quả: Số nguyên duy nhất là số lượng tìm được.

Ví dụ:

BAI3.INP	BAI3.OUT	Giải thích
6 3 5 1 3 1 2 5 3 2 3 2 2 4 5 1 3 2 2	3	Các cặp thỏa mãn: (1,5): cùng giới tính và có điểm KHXH= 5, điểm KHTN khác nhau. (2,4): cùng giới tính và có điểm KHTN=3, điểm KHXH khác nhau. (2,6): cùng giới tính và có điểm KHTN=3, điểm KHXH khác nhau.